TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HNGĐ-ST
Ngày 29-12-2023
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tuấn Thịnh và bà Nguyễn Thị Hằng Hải.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 188/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Tẩn Thị X- Sinh năm: 2002.

Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện Bắc H, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Ly Seo H - sinh năm: 2003.

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 04/12/2023 cũng như tại phiên tòa, chị Tẩn Thị X trình bầy:

Chị súa và anh H tự nguyện chung sống như vợ chồng từ tháng 02/2023 nhưng từ đó đến nay không đăng ký kết hôn theo quy định. Anh chị được hai bên gia đình tổ chức theo phong tục địa phương. Quá trình chung sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Anh H nghi ngờ không tin tưởng chị Súa trong chuyện tình cảm. Nhiều lần anh chị xẩy ra xô xát, cãi nhau, cuộc sống không hòa thuận, hạnh phúc, chị X có thai sau đó bị xẩy thai. Do mâu thuẫn gia đình nên chị X về nH bố mẹ đẻ sinh sống từ tháng 6/2023 đến nay. Chị xét thấy tình cảm không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn.

Tại bản tự khai ngày 06/12/2023 cũng như tại phiên tòa, anh Ly Seo H trình bầy:

Anh H xác nhận chung sống với chị X như vợ chồng từ tháng 02/2023, từ đó đến nay không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Gia đình đã tổ chức theo phong tục địa phương, quá trình chung sống chị X bị xẩy thai nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, tính cách không hợp, xúc phạm lẫn

nhau, cuộc sống không hòa thuận, hạnh phúc. Từ tháng 6/2023 đến nay anh chị sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Đến nay chị X có đơn đề nghị Tòa án án giải quyết ly hôn thì anh không đồng ý, lý do là gia đình anh đã bỏ tiền cưới hỏi nên mong muốn chị X quay về chung sống. Trường hợp chị X kiên quyết xin ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

Về con chung: Chị X và anh H xác nhận quá trình chung sống, anh chị đều không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Các đương sự đều xác nhận không có tài sản chung neenn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Các đương sự cũng xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ gì chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với vụ án này, Tòa án không hòa giải về quan hệ hôn nhân vì các đương sự không đăng ký kết hôn. Toà án đã tiến Hnh phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Tẩn Thị X khởi kiện xin ly hôn với ông Ly Seo H đảm bảo điều kiện theo quy định của pháp luật, bị đơn cư trú tại xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị X và anh H đều xác nhận có chung sống như vợ chồng từ tháng 02/2023, được gia đình tổ chức theo phong tục địa phương và chung sống cùng nhau một thời gian. Nguyên đơn đã nộp cho Tòa án đơn đề nghị, được xác nhận về việc không làm thủ tục đăng ký kết hôn tại địa phương. Vì vậy có đủ căn cứ xác nhận các đương sự chung sống như vợ chồng và không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn, bị đơn không đồng ý ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, chị X và anh H đều xác nhận anh chị có mâu thuẫn, do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm, xảy ra xô xát, cãi nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc. Anh, chị đã sống ly thân từ tháng 6/2023 đến nay, không quan tâm đến nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Các đương sự đều không có giải pháp nào để khắc phục mâu thuẫn. Mâu thuẫn của các đương sự đã được địa phương xác nhận là đúng sự thật, vì vậy việc chị X đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H là có căn cứ. Do các đương sự không đăng ký kết hôn nên cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Tẩn Thị X và anh Ly Seo H theo quy định tại Khoản 1 Điều 9, Khoản 1 Điều 14, Khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình. Quan hệ hôn nhân giữa các đương sự chấm dứt từ thời điểm bản án có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Các đương sự đều xác nhận không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự đều xác nhận không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Các đương sự cũng xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ gì chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Tẩn Thị X phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 9; Khoản 1 Điều 14; Khoản 2 Điều 53, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1.Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Tẩn Thị X và anh Ly Seo H.

Quan hệ hôn nhân giữa chị Tẩn Thị X và anh Ly Seo H chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Chị Tẩn Thị X phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000751 ngày 04/12/2023 của Chi cục thi Hnh án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Chị Tẩn Thị X đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Đương sự (2);
- Chi cục THADS Bảo Thắng ;
- Lưu HS, TA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Đương sự (2);
- Chi cục THADS Bảo Thắng ;
- Lưu HS, TA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Đương sự (2);
- Chi cục THADS Bảo Thắng ;
- Lưu HS, TA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- Đương sự (2);
- Chi cục THADS Bảo Thắng ;
- Lưu HS, TA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên